

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 143/2021/HS-ST
Ngày: 12-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Lý

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Thu Hương

Ông Phạm Quang Vinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Phú – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 125/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 148/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Đăng H**, tên gọi khác: Không

Sinh ngày: 01/6/1993 tại: Nghệ An

Nơi cư trú: thôn X, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An

Chỗ ở: số Y HHT, Phường E, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Tự do

Con ông: Lê Đăng N, sinh năm: 1961

Con bà: Hồ Thị C, sinh năm: 1968

Vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giam từ ngày 15/12/2020. Có mặt

Người chứng kiến:

Ông Phạm Ngọc V.

Địa chỉ: NTB, Phường S, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Đăng H là người sử dụng ma túy loại thuốc lắc và Ketamine từ tháng 11/2020. Ngày 10/12/2020, Hữu xuống Thành phố Hồ Chí Minh gặp một người bạn, thường gọi là “Cu” cũng là người sử dụng ma túy, Hữu nhờ “Cu” mua giúp ma túy gồm thuốc lắc và Ketamine với số tiền là 3.000.000 đồng với mục đích để mang về Đà Lạt cất giữ sử dụng dần. “Cu” đồng ý và nhận số tiền 3.000.000 đồng từ Hữu rồi đi, một lúc sau “Cu” quay về đưa cho Hữu số ma túy gồm 22 viên thuốc lắc màu hồng hình trái tim và 01 gói Ketamine. Sau khi mua được ma túy, Hữu mang về phòng trọ của Hữu là tại phòng số 11, nhà trọ 50 Hà Huy Tập, Phường 3, thành phố Đà Lạt. Tại đây, Hữu đã chia nhỏ số Ketamine ra thành 13 gói với mục đích để tiện khi mang đi sử dụng, Hữu cất giấu số ma túy này trong valy màu đen để tại phòng trọ. Tối ngày 15/12/2020, Hữu hẹn với bạn đến quán karaoke Thảo Nguyệt 2 tại đường Ngô Gia Tự, Phường 12, Đà Lạt để hát karaoke, khi đi Hữu lấy 03 viên thuốc lắc bỏ vào trong 01 gói Ketamine rồi cất giấu vào trong gói thuốc lá 555, cất vào trong túi quần đang mặc với mục đích mang theo để sử dụng khi hát karaoke. Sau đó, Hữu điều khiển xe mô tô hiệu HONDA AIRBLADE không gắn biển số của Hữu đến quán karaoke Thảo Nguyệt 2. Khi đến đoạn đường trước số 1A Ngô Gia Tự, Phường 12, Đà Lạt, Hữu dừng xe để đợi bạn thì bị lực lượng Công an Phường 12, thành phố Đà Lạt kiểm tra do xe không gắn biển số và đã phát hiện bắt quả tang Hữu đang cất giữ gói nylon chứa 03 viên thuốc lắc và Ketamine trong gói thuốc lá 555 để trong túi quần đang mặc.

Ngoài ra, Hữu tự giác khai nhận còn cất giữ ma túy tại chỗ ở của mình. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hữu tại phòng số 11, nhà trọ số 50 Hà Huy Tập, Phường 3, Đà Lạt đã phát hiện thu giữ: 01 gói nylon màu trắng trong dạng túi zip, kích thước 10x15cm miệng gói có khóa dạng kẹp nhựa và có đường chỉ màu đỏ, bên trong gói nylon này có chứa:

- 01 gói nylon màu trắng trong dạng túi zip, kích thước 4x8cm, có chứa chất tinh thể màu trắng và 11 gói nylon màu trắng trong dạng túi zip, kích thước 2x2,5cm, có chứa chất tinh thể màu trắng.

- 01 gói nylon màu trắng trong dạng túi zip, kích thước 4x10cm, có chứa 19 viên nén màu hồng hình trái tim.

Số ma túy thu giữ được của Hữu, Cơ quan điều tra đã niêm phong gửi giám định. Tại Kết luận giám định số 2155/GĐ-PC09 ngày 23/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định:

- Mẫu tinh thể đựng trong gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 1,7024 gam, loại Ketamine.

- Mẫu ba viên nén màu hồng đựng trong gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 1,0535 gam, loại MDMA.

- Mẫu tinh thể đựng trong 12 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 6,0396 gam, loại Ketamine.

- Mẫu 19 viên nén màu hồng đựng trong gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 6,6130 gam, loại MDMA.

MDMA là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT: 27; Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, STT: 35, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Như vậy tổng khối lượng chất ma túy Lê Đăng H tàng trữ là 7,7420 gam Ketamine và 7,6665 gam MDMA với mục đích để sử dụng.

Vật chứng thu giữ được gồm:

- 01 phong bì niêm phong số 2155/2020, mặt trước phong bì ghi: vụ Lê Đăng H - 1993; HKTT: thôn X, QT, QL, Nghệ An. QĐTC số 07; 16/12/2020. Bao gói. Mặt sau có chữ ký, họ tên của: Phạm Thị D, Trần Đình H1 và Đặng Trần Thảo Ng; đóng dấu niêm phong tròn, đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng;

- 01 phong bì niêm phong số 2155/2020, mặt trước phong bì ghi: vụ Lê Đăng H - 1993; HKTT: thôn X, QT, QL, Nghệ An. QĐTC số 07; 16/12/2020. Hoàn mẫu: M1: 1,2866(g); M2: 0,3519(g); M3: 5,0487(g); M4: 3,4805(g). Mặt sau có chữ ký, họ tên của: Phạm Thị D, Trần Đình H1 và Đặng Trần Thảo Ng; đóng dấu niêm phong tròn, đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng;

- 01 vỏ gói thuốc lá 555;

- 01 ống hút bằng nhựa màu cam sọc trắng, một đầu cắt vát;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus đã qua sử dụng;

- 01 Chứng minh nhân dân mang tên Lê Đăng H;

- 01 xe mô tô hiệu AirBlade màu đỏ, đen không gắn biển số;

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra xác định xe mô tô hiệu AirBlade màu đỏ, đen không gắn biển số là tài sản của bị cáo Hữu, việc trả lại xe không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên đã có Quyết định xử lý vật chứng số 59/CSĐT, ngày 31/3/2021 giao lại cho anh Lê Đăng Hương theo Giấy ủy quyền của bị cáo Lê Đăng H.

Các vật chứng còn lại Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/5/2021.

Tại bản Cáo trạng số 128/CT-VKSĐL ngày 19/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố bị cáo Lê Đăng H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù. Về vật chứng: đề nghị trả lại cho bị cáo 02 điện thoại, 01 Giấy chứng minh nhân dân tên Lê Đăng H, tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo khai nhận, bị cáo có nhờ một người bạn tên Cu mua giúp 3.000.000 đồng ma túy để sử dụng. Mua được ma túy, bị cáo cất giữ tại phòng trọ của mình. Ngày 15/12/2020 bị cáo Hữu bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ tàng trữ trái phép 1,7024 gam ma túy loại Ketamine và 1,0535 gam ma túy loại MDMA. Qua lời khai nhận của bị cáo, cơ quan cảnh sát điều tra khám xét nơi ở của Hữu, phát hiện Hữu tàng trữ 6,0396 gam ma túy loại Ketamine và 6,6130 gam ma túy loại MDMA. Tổng khối lượng chất ma túy Lê Đăng H tàng trữ là 7,7420 gam Ketamine và 7,6665 gam MDMA. Toàn bộ số ma túy trên, bị cáo tàng trữ với mục đích sử dụng.

Lời khai của bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, do đó có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, tội phạm về ma túy là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, nhưng đề thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo cố ý thực hiện hành vi tàng trữ chất ma túy là thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng

mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không thuộc trường hợp bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo thật thà khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Trong vụ án này còn có đối tượng liên quan tên “Cu” đã mua ma túy giúp bị cáo Hữu, tuy nhiên bị cáo không rõ nhân thân lai lịch của đối tượng trên nên Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở điều tra truy xét.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 Giấy chứng minh nhân dân tên Lê Đăng H, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus đã qua sử dụng là tài sản và giấy tờ của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên tuyên trả lại cho bị cáo, nhưng cần tiếp tục tạm giữ hai điện thoại để đảm bảo thi hành án. Các vật chứng còn lại là vật không có giá trị sử dụng và cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: bị cáo Lê Đăng H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: bị cáo Lê Đăng H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Đăng H 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/12/2020.

Về xử lý vật chứng Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/5/2021:

- Trả lại cho bị cáo Lê Đăng H: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus đã qua sử dụng nhưng tiếp tục tạm giữ hai điện thoại để đảm bảo thi hành án; 01 Giấy chứng minh nhân dân tên Lê Đăng H.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 2155/2020, mặt trước phong bì ghi: vụ Lê Đăng H - 1993; HKTT: thôn X, QT, QL, Nghệ An. QĐTC

số 07; 16/12/2020. Bao gói. Mặt sau có chữ ký, họ tên của: Phạm Thị D, Trần Đình H1 và Đặng Trần Thảo Ng; đóng dấu niêm phong tròn, đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng; 01 phong bì niêm phong số 2155/2020, mặt trước phong bì ghi: vụ Lê Đăng H - 1993; HKTT: thôn X, QT, QL, Nghệ An. QĐTC số 07; 16/12/2020. Hoàn mẫu: M1: 1,2866(g); M2: 0,3519(g); M3: 5,0487(g); M4: 3,4805(g). Mặt sau có chữ ký, họ tên của: Phạm Thị D, Trần Đình H1 và Đặng Trần Thảo Ng; đóng dấu niêm phong tròn, đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng; 01 vỏ gói thuốc lá 555; 01 ống hút bằng nhựa màu cam sọc trắng, một đầu cắt vát.

Về án phí: buộc bị cáo Lê Đăng H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND, TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tp.Đà Lạt;
- CQ CSĐT Công an Tp.Đà Lạt;
- CQ THAHS Công an Tp.Đà Lạt;
- Chi cục THADS Tp.Đà Lạt;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương Lý